

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ, THẠC SĨ
ĐỢT 1 NĂM 2017**

Kính gửi :

Căn cứ quy chế đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ hiện hành và chỉ tiêu được giao năm 2017, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 xin thông báo kế hoạch tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ khóa 7 và thạc sĩ khóa 21 đợt 1 như sau:

A. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

1. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU TUYỂN SINH CHO CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO:

1.1. Chỉ tiêu tuyển sinh: Dự kiến tuyển 25 nghiên cứu sinh

1.2. Chuyên ngành và hình thức tuyển sinh:

STT	Chuyên ngành đào tạo	Mã số	Chỉ tiêu dự kiến	Hình thức tuyển sinh
1	Toán giải tích	62460101	5	Xét tuyển
2	Giáo dục học (tiểu học)	62140101	5	
3	Vật lí lí thuyết và Vật lí toán	62440103	5	
4	Quản lí giáo dục	62140114	5	
5	Sinh lí học thực vật	62420112	5	

2. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN:

Người dự tuyển phải thỏa mãn đầy đủ các điều kiện sau:

2.1. Văn bằng:

Người dự tuyển cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

2.1.1. Có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

2.1.2. Có bằng thạc sĩ chuyên ngành gần và có bằng tốt nghiệp ĐH chính quy ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

2.1.3. Có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác với điểm học tập trung bình toàn khóa từ 7,0 trở lên (thang điểm 10) và có bằng tốt nghiệp ĐH ngành đúng hoặc ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển.

2.1.4. Có bằng tốt nghiệp ĐH hệ chính quy đạt loại khá trở lên, ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

Danh mục các ngành, chuyên ngành đại học và thạc sĩ đủ điều kiện dự tuyển được quy định tại Phụ lục đăng trên website nhà trường. Các bằng tốt nghiệp thuộc chuyên ngành không có trong danh mục này nhưng có chuyên môn gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển sẽ được Hội đồng tuyển sinh trình độ tiến sĩ của Trường ĐHSPT Hà Nội 2 xem xét cụ thể sau khi thí sinh nộp hồ sơ.

Trong trường hợp thí sinh chưa có bằng thạc sĩ hoặc có bằng thạc sĩ chuyên ngành phù hợp, chuyên ngành gần với chuyên ngành dự tuyển thì thí sinh cần học bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ sau khi trúng tuyển.

2.2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học:

Người dự tuyển phải có ít nhất 01 bài báo khoa học đã công bố (hoặc có xác nhận đăng) trên các tạp chí có chỉ số ISSN hoặc toàn văn tại kỳ yếu Hội nghị, Hội thảo cấp quốc gia với nội dung

phù hợp với đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu đăng kí xét tuyển đã được công bố trước khi nộp hồ sơ dự tuyển.

2.3. Bài luận về vấn đề dự định nghiên cứu:

Nội dung cơ bản của bài luận về vấn đề dự định nghiên cứu gồm:

- 2.3.1. Đề tài hoặc hướng nghiên cứu của thí sinh;
- 2.3.2. Lí do lựa chọn đề tài/hướng nghiên cứu;
- 2.3.3. Tổng quan các công trình khoa học đã được công bố về đề tài/hướng nghiên cứu được lựa chọn;
- 2.3.4. Mục tiêu nghiên cứu;
- 2.3.5. Phương pháp nghiên cứu dự kiến thực hiện;
- 2.3.6. Đề xuất người hướng dẫn;
- 2.3.7. Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng ký đi học NCS;
- 2.3.8. Kế hoạch để đạt được mục tiêu mong muốn;
- 2.3.9. Lí do lựa chọn Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 là cơ sở đào tạo;
- 2.3.10. Kinh nghiệm về nghiên cứu, về thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác;
- 2.3.11. Lí giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ như kết quả học đại học, thạc sĩ chưa cao...;
- 2.3.12. Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp.

Dự định nghiên cứu của thí sinh phải có xác nhận của người được đề xuất hướng dẫn.

2.4. Hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học (giáo sư, phó giáo sư) hoặc tiến sĩ cùng chuyên ngành, hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng cơ quan công tác của thí sinh. Những người giới thiệu này cần có ít nhất 06 tháng cùng công tác hoặc hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- 2.4.1. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- 2.4.2. Năng lực hoạt động chuyên môn;
- 2.4.3. Phương pháp làm việc;
- 2.4.4. Khả năng nghiên cứu;
- 2.4.5. Khả năng làm việc theo nhóm;
- 2.4.6. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- 2.4.7. Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- 2.4.8. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

2.5. Ngoại ngữ:

Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các yêu cầu về ngoại ngữ như sau:

2.5.1. Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng là Tiếng Anh.

2.5.2. Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Tiếng Anh.

2.5.3. Có một trong các chứng chỉ Tiếng Anh tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc cấp độ B1 Khung Châu Âu chung do một trung tâm khảo thí quốc tế cấp: IELTS 4.5; TOEFL PBT 450, CBT 133, iBT 45; TOEIC 450; Cambridge Exam Preliminary PET; BEC Business Preliminary; BULATS 40 trở lên, trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp.

2.5.4. Chứng chỉ Tiếng Anh xác nhận trình độ dự tuyển NCS tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc cấp độ B1 Khung Châu Âu chung do Trường ĐHSPT Hà Nội 2 (hoặc các trường đại học trong nước có đào tạo ngành Tiếng Anh trình độ đại học) cấp, trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp.

Trường ĐHSPT Hà Nội 2 mở lớp bồi dưỡng kiến thức và kĩ năng tiếng Anh từ ngày 06/02/2017. Dự kiến tổ chức thi cấp chứng chỉ vào cuối tháng 4/2017.

2.6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của trường (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

2.7. Đủ sức khỏe và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO:

Đối với người có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành là 36 tháng (không tập trung: 48 tháng), các đối tượng còn lại là 48 tháng (không tập trung: 60 tháng), đối với các đối tượng học không tập trung phải có ít nhất 12 tháng tập trung liên tục tại trường.

4. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN GỒM:

- 4.1. Phiếu đăng ký dự tuyển;
- 4.2. Sơ yếu lí lịch có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm), trường (nếu là sinh viên vừa tốt nghiệp), chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với thí sinh tự do) có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (Mẫu 1);
- 4.3. Lí lịch khoa học (Mẫu 2);
- 4.4. 01 bản chính và 05 bản sao bài luận về dự định nghiên cứu (Mẫu 3);
- 4.5. 02 thư giới thiệu của hai nhà khoa học theo quy định (Mẫu 4);
- 4.6. Giấy khám sức khỏe (do bệnh viện đa khoa cấp trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ);
- 4.7. Công văn giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ của cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm) hoặc trường (nếu là sinh viên vừa tốt nghiệp). Không yêu cầu mục này với thí sinh làm nghề tự do;
- 4.8. Bản sao hợp lệ: bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học; bằng tốt nghiệp và bằng điểm thạc sĩ (không yêu cầu đối với thí sinh dự tuyển từ bậc đại học);
- 4.9. 01 Bản sao bài báo hoặc ký yếu toàn văn tại hội nghị, hội thảo (bìa, mục lục, nội dung);
- 4.10. 02 ảnh (4x6) + 2 phong bì có tem và địa chỉ, số điện thoại;
- 4.11. Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Trường;
- 4.12. Bản sao hợp lệ các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ.

Tất cả các giấy tờ trên được cho vào túi hồ sơ cỡ 32x26, bên ngoài ghi rõ họ tên thí sinh, nơi công tác, chuyên ngành dự tuyển, số điện thoại liên hệ và nộp trực tiếp về Phòng Sau đại học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (**Chú ý: Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện**). Khi nộp hồ sơ, thí sinh phải xuất trình bản chính các loại giấy tờ để kiểm tra đối chiếu với bản sao. Sau khi hồ sơ được chấp nhận, nhà trường sẽ gửi giấy báo xét tuyển cho thí sinh.

Trường chỉ nhận hồ sơ đã đầy đủ các mục theo quy định. Hồ sơ đã nộp, trường không trả lại.

Ghi chú: Có thể xem thông báo và tài phiếu đăng kí, danh mục lĩnh vực nghiên cứu dự định nhận NCS và danh sách các nhà khoa học có thể hướng dẫn năm 2017; danh mục các ngành, chuyên ngành đại học và thạc sĩ được coi là phù hợp với chuyên ngành đào tạo tiến sĩ và các biểu mẫu liên quan trên website: www.hpu2.edu.vn

5. NHỮNG THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TUYỂN SINH:

- 5.1. Các cơ quan có cán bộ cử đi dự tuyển nghiên cứu sinh cần tạo các điều kiện thuận lợi nhất về thời gian, hỗ trợ kinh phí,... để thí sinh đạt được kết quả cao nhất.
- 5.2. Các thí sinh tự sắp xếp nơi ở trong thời gian dự tuyển.
- 5.3. Thời hạn nhận hồ sơ: Từ ngày 28/02/2017 đến hết ngày 28/4/2017 vào các giờ hành chính.
- 5.4. Thời gian xét tuyển và gửi giấy báo:
 - Kỳ xét tuyển NCS dự kiến được tổ chức vào nửa cuối tháng 5/2017. Thời gian và kế hoạch cụ thể sẽ được thông báo trên website của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 vào đầu tháng 5/2017.
 - Giấy báo dự tuyển và giấy báo nhập học (nếu trúng tuyển) sẽ được gửi cho thí sinh qua đường bưu điện theo địa chỉ thí sinh đăng ký trong hồ sơ. Thời gian gửi giấy báo dự tuyển: tuần đầu tháng 5/2017. Thời gian gửi giấy báo nhập học: đầu tháng 6/2017.

B. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

1. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU TUYỂN SINH ĐỢT 1: 250

2. **HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO:** Hệ chính quy tập trung 2 năm.

3. THỜI GIAN THI TUYỂN

Dự kiến tổ chức thi tuyển vào các ngày 21, 22, 23/4/2017.

4. CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC MÔN THI TUYỂN

4.1. Danh mục chuyên ngành đào tạo và các môn thi tuyển:

TT	Chuyên ngành đào tạo	Mã số	Môn thi					
			Cơ bản	Cơ sở	Ngoại ngữ			
1.	Toán giải tích	60460102	Đại số	Giải tích	Tiếng Anh			
2.	Toán ứng dụng	60460112						
3.	Sinh học thực nghiệm	60420114	Toán Cao cấp - Thống kê	Sinh học đại cương				
4.	Sinh thái học	60420120						
5.	Động vật học	60420103						
6.	Vật lý chất rắn	60440104	Toán cho Vật lý	Vật lý lý thuyết				
7.	Vật lý lý thuyết và Vật lý toán	60440103						
8.	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Vật lý	60140111	Toán rời rạc	Tin học cơ sở				
9.	Khoa học máy tính	60480101						
10.	Lý luận văn học	60220120				Triết học	Lý luận văn học	
11.	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn – Tiếng Việt	60140111						
12.	Văn học Việt Nam	60220121						
13.	Ngôn ngữ Việt Nam	60220102						
14.	Giáo dục học (tiểu học)	60140101						Giáo dục học
15.	Giáo dục mầm non	60140101						
16.	Quản lý giáo dục	60140114	Logic học	Phương pháp dạy học Hóa học				
17.	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Hóa học	60140111	Cơ sở lý thuyết Hóa học					

4.2. Dạng thức và thời gian làm bài thi:

- Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh, thi trắc nghiệm, trình độ A2, thời gian làm bài 120 phút;

- Môn Cơ bản, Cơ sở: thi tự luận, thời gian làm bài 180 phút.

4.3. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ:

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Trường thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ được quy định tại bảng dưới đây hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận:

NLNN 6 bậc dành cho VN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

5. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

5.1. Đối với chuyên ngành Quản lý giáo dục:

- 5.1.1. Người đăng kí dự thi có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quản lý giáo dục:
- Bằng tốt nghiệp đạt loại khá trở lên thì được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp;
 - Bằng tốt nghiệp đạt loại trung bình khá trở xuống phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.
- 5.1.2. Người đăng kí dự thi có bằng đại học không thuộc Mục 5.1.1 trên đây (ngành gần và ngành khác) thì phải thỏa mãn đồng thời 2 điều kiện sau:
- Có ít nhất 2 năm kinh nghiệm (kể cả người có bằng tốt nghiệp đạt loại khá trở lên) tại một trong các lĩnh vực chuyên môn phù hợp, cụ thể là: giáo viên, giảng viên, chuyên viên, cán bộ quản lý công tác tại các cơ quan giáo dục, cơ sở giáo dục – đào tạo và các tổ chức xã hội liên quan đến giáo dục và đào tạo.
 - Hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức ngành quản lý giáo dục trước khi dự thi.
- 5.2. Đối với các chuyên ngành còn lại:
- 5.2.1. Về văn bằng:
- Người dự thi cần phải thỏa mãn một trong những điều kiện sau:
- Có bằng tốt nghiệp đại học:
 - Hệ chính quy, chuyên tu, tại chức, mở rộng ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi.
 - Hệ từ xa (ngành đúng hoặc ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi và đạt loại khá trở lên).
 - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần và đã học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi nộp hồ sơ dự thi. Nội dung, thời lượng (số tiết) các môn học bổ sung được công bố tại website của nhà trường.
- 5.2.2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn:
- Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.
 - Những đối tượng còn lại phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi.
- 5.3. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian chịu kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.
- 5.4. Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, nhà trường xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tùy tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của ngành học.
- 5.5. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định ở Thông báo này.
(*Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần; danh mục các học phần bổ sung; lĩnh vực công tác để xác định thâm niên cho từng chuyên ngành đăng kí dự thi xem tại website: www.hpu2.edu.vn*)

6. CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

6.1. Đối tượng ưu tiên:

- 6.1.1. Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng kí dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- 6.1.2. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- 6.1.3. Con liệt sĩ;
- 6.1.4. Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- 6.1.5. Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

6.1.6. Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

6.2. Mức ưu tiên:

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Mục 6.1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 10 (mười) điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định của Quy định này và cộng 1 điểm (thang điểm 10) cho môn Cơ bản.

7. HỒ SƠ ĐĂNG KÍ DỰ THI

- 7.1. Phiếu đăng kí dự thi (theo mẫu);
- 7.2. Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học;
- 7.3. Sơ yếu lí lịch có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm), chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với thí sinh tự do) có dán ảnh và đóng dấu giáp lai;
- 7.4. Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý nhân sự đối với những người đã có việc làm;
- 7.5. Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập của bệnh viện đa khoa trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;
- 7.6. Bản sao hợp lệ các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn hoặc giấy xác nhận đủ thời gian kinh nghiệm làm việc chuyên môn, quản lý để chứng nhận thâm niên công tác;
- 7.7. Quyết định điều động hoặc biệt phái công tác và giấy chứng nhận ưu tiên đối với các đối tượng ưu tiên (nếu có);
- 7.8. Chứng nhận đã học bổ sung kiến thức (nếu có);
- 7.9. Bốn ảnh cỡ 3x4 (chụp từ năm 2016), sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, ngành đăng kí dự thi;
- 7.10. Hai phong bì có dán tem, ghi địa chỉ, số điện thoại cần gửi đến cho thí sinh.

8. NHỮNG THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN THI TUYỂN

- 8.1. Hồ sơ và Nội dung ôn tập các môn thi tuyển, mẫu Đơn xin xác nhận ưu tiên,... mời liên hệ với Phòng Sau đại học, Trường ĐHSP Hà Nội 2 vào các ngày trong tuần, kể từ ngày 03/01/2017, hoặc tải về tại website: www.hpu2.edu.vn. Hạn cuối cùng nhận hồ sơ vào ngày 21/3/2017.
- 8.2. Dự kiến mở lớp bồi túc kiến thức chuyên ngành dự thi và ôn tập thi tuyển sinh: Từ ngày 05/01/2017.

Trường ĐHSP Hà Nội 2 kính đề nghị Quý Cơ quan thông báo rộng rãi đến các đơn vị, cán bộ, viên chức thuộc cơ quan mình.

Chúng tôi xin gửi tới Quý Cơ quan lời chào trân trọng!

Mọi chi tiết, xin vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

*Phòng Sau đại học - Trường ĐHSP Hà Nội 2, số 32 đường Nguyễn Văn Linh,
phường Xuân Hoà, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.*

ĐT: 0211.3863483; Fax: 0211.3863207

Website: www.hpu2.edu.vn; Email: phongsaudaihoc.sp2@moet.edu.vn

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c) ;
- Các Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, các trường ĐH, CĐ, THCN và TTGDTX tỉnh;
- Website Trường ĐHSPHN2, niêm yết;
- Các khoa đào tạo thạc sĩ;
- Lưu: SĐH, HCTH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**
(đã kí và đóng dấu)
Nguyễn Quang Huy